

## MẪU ĐƠN 2-20

### Mẫu đơn Tiết lộ Ấn tích của Ứng cử viên ALSC/BOG

Luật pháp yêu cầu phải hoàn thành mẫu đơn này. Ứng cử viên phải nộp mẫu đơn này ở trường nơi họ đang ứng cử muộn nhất là 3:00 chiều, ngày 5 tháng 3 năm 2020 hoặc tại Văn phòng Ngoại vụ của Hội đồng Học đường Địa phương muộn nhất là 3:00 chiều ngày 25 tháng 2 năm 2020.

**CHÚNG TÔI KHÔNG CHẤP NHẬN CÁC MẪU ĐƠN GỬI QUA ĐƯỜNG BƯU ĐIỆN, QUA EMAIL, FAX HOẶC ĐƯỢC SAO CHÉP.**

(Vui lòng điền mọi thông tin bằng chữ in hoa)

Vui lòng điền rõ ràng mọi thông tin bằng chữ in hoa.

Tên Ứng cử viên: \_\_\_\_\_

**HỌ**

**TÊN**

**TÊN ĐỆM HOẶC CHỮ CÁI ĐẦU**

**(KHOANH TRÒN BÊN DƯỚI)**

Người Da trắng/Người gốc Âu    Người Mỹ gốc Phi    Người gốc Tây Ban Nha/Latinh    Người Châu Á/Người Mỹ gốc Á  
Người Mỹ Bản địa/Người Alaska    Người Hawaii/Người dân đảo Thái Bình Dương

Loại Ứng cử viên:     Phụ huynh/Người giám hộ Hợp pháp

Người dân trong Cộng đồng

Giáo viên

Giảng viên JROTC

Người ủng hộ

Chuyên gia Giáo dục

Học sinh

Địa chỉ nhà: \_\_\_\_\_

**ĐƯỜNG PHỐ**

**THÀNH PHỐ**

**TIỂU BANG**

**MÃ BƯU CHÍNH**

Ngày sinh: \_\_\_\_\_

**NGÀY**

**THÁNG**

**NĂM**

Giới tính:  Nam  Nữ

Ngày nộp: \_\_\_\_\_

**NGÀY**

**THÁNG**

**NĂM**

Trường: \_\_\_\_\_

Vui lòng liệt kê tất cả các địa chỉ từng cư trú tại Illinois trong vòng năm (5) năm trở lại đây.

Từ Ngày/Đến Ngày

Vui lòng nêu (các) tên trước khi kết hôn và/hoặc mọi tên khác mà mọi người gọi bạn hoặc bạn đã dùng: (Họ, Tên, Tên đệm)

### **THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

- Mọi ứng cử viên muốn được bầu hoặc bổ nhiệm vào Hội đồng Học đường Địa phương phải hoàn thành mẫu đơn này. Hãy làm theo hướng dẫn bên dưới. Nếu không hoàn thành mẫu đơn này, ứng cử viên sẽ mặc nhiên không đủ điều kiện để được bầu hoặc bổ nhiệm.
- Mọi ứng cử viên được bầu hoặc bổ nhiệm làm việc trong Hội đồng Học đường Địa phương đều phải trải qua quy trình điều tra lý lịch tư pháp, bao gồm kiểm tra dấu vân tay trên dữ liệu của Cảnh sát Tiểu bang Illinois và Cục Điều tra Liên bang trước khi nhậm chức. Các ứng cử viên cũng phải trải qua quy trình kiểm tra lý lịch về lạm dụng và bỏ bê trẻ em (Bộ Công tác Gia đình và Trẻ em) để xác định xem ứng cử viên đó có liên can đến vụ việc lạm dụng và bỏ bê trẻ em nào không.
- Sau khi tiến hành điều tra lý lịch tư pháp, nếu xác định được rằng ứng cử viên đã phạm tội khiến không đủ quyền ứng cử, Hội đồng sẽ tìm cách loại bỏ ứng cử viên đó, bất kể thông tin tiết lộ trước đây.

## MẪU ĐƠN 2-20

### Mẫu đơn Tiết lộ Án tích của Ứng cử viên ALSC/BOG

Luật pháp yêu cầu phải hoàn thành mẫu đơn này. Ứng cử viên phải nộp mẫu đơn này ở trường nơi họ đang ứng cử muộn nhất là 3:00 chiều, ngày 5 tháng 3 năm 2020 hoặc tại Văn phòng Ngoại vụ của Hội đồng Học đường Địa phương muộn nhất là 3:00 chiều ngày 25 tháng 2 năm 2020.

**CHÚNG TÔI KHÔNG CHẤP NHẬN CÁC MẪU ĐƠN GỬI QUA ĐƯỜNG BƯU ĐIỆN, QUA EMAIL, FAX HOẶC ĐƯỢC SAO CHÉP.**

(Vui lòng điền mọi thông tin bằng chữ in hoa)

#### HƯỚNG DẪN

- Ứng cử viên phải nộp mẫu đơn hoàn chỉnh cho trường mà ứng cử viên đang ứng cử muộn nhất là 3 giờ chiều ngày 5 tháng 3 năm 2020 hoặc tại Văn phòng Ngoại vụ của Hội đồng Học đường Địa phương, 2651 W. Washington Blvd., 3<sup>rd</sup> Floor, Chicago, Illinois 60612 muộn nhất là 3 giờ chiều ngày 25 tháng 2 năm 2020. Chúng tôi không chấp nhận các mẫu đơn gửi qua đường bưu điện, qua email, fax hoặc được sao chép.
- Nếu ứng cử viên dưới 18 tuổi, thì phụ huynh hoặc người giám hộ phải đồng ý với việc tiết lộ án tích.
- Theo Mục 34-2.1 của Bộ luật Học đường Illinois, các ứng cử viên vào Hội đồng Học đường Địa phương phải tiết lộ án tích không đủ quyền ứng cử được nêu dưới đây.
- Nếu không tiết lộ án tích không đủ quyền ứng cử, ứng cử viên sẽ không được ghi tên trên lá phiếu và nếu được bầu hay bổ nhiệm, Hội đồng sẽ tìm cách loại bỏ ứng cử viên đó.
- Ứng cử viên phải tiết lộ (các) án tích không đủ quyền ứng cử bất kể thời điểm xảy ra (các) án tích này, trừ khi có quy định khác trong phần "Thông tin tiết lộ" bên dưới.
- Ứng cử viên phải tiết lộ (các) án tích của một tội không đủ quyền ứng cử tương tự hoặc tương tự về bản chất ở một tiểu bang khác, có thể được mô tả ở mục số 26 bên dưới.
- Vui lòng lưu ý: Ứng cử viên không bắt buộc phải tiết lộ (các) án tích từ thời vị thành niên. Tuy nhiên, bất kể độ tuổi vào thời điểm bị bắt giữ/kết án, nếu vụ án đã được xét xử ở tòa án cho người trưởng thành và đó là một án tích không đủ quyền ứng cử, thì ứng cử viên phải tiết lộ án tích đó.
- Sau khi tiến hành điều tra lý lịch tư pháp, nếu xác định được rằng ứng cử viên đã phạm tội khiến không đủ quyền ứng cử, Hội đồng sẽ tìm cách loại bỏ ứng cử viên đó qua một phiên điều trần, bất kể thông tin tiết lộ trước đây.
- Để xác định xem một ứng cử viên có bị kết án một án tích không đủ quyền ứng cử hay không, ứng cử viên đó phải gửi tài liệu chính thức (và tự chi trả chi phí) để Hội đồng xem xét.

#### THÔNG TIN TIẾT LỘ

Các tội không đủ quyền ứng cử là những tội nêu trong Mục 34-18.5, Mục 21B-80 và Mục 34-2.1(f-5) của Bộ luật Học đường Illinois. **Chỉ ra liệu bạn có bị kết án phạm tội HAY đang tìm cách phạm bất kỳ tội không đủ quyền ứng cử nào trong các tội nêu dưới đây.** Vui lòng chọn tất cả các mục phù hợp với bạn.

1. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Đạo luật Kiểm soát Cạn sa, ngoại trừ những tội được định nghĩa trong Mục 4(a), 4(b), 4(c), 5(a) và 5(b) và bất kỳ tội nào mà một cá nhân phải chịu án treo trong Mục 10, với điều kiện đáp ứng đầy đủ các điều khoản và điều kiện về án treo trong Mục 10.** (720 ILCS 550/1 và các chương, mục khác, trừ các tội được định nghĩa trong 720 ILCS 550/4(a), 4(b) và 4(c) và 720 ILCS 550/5(a) và 5(b), và đã hoàn thành án treo theo 720 ILCS 550/10). (**LƯU Ý:** Theo Mục 5/21B-80, bạn chỉ phải tiết lộ nếu năm hiện tại là trong vòng bảy (7) năm kể từ khi hết thời gian chấp hành bản án);
2. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Đạo luật về Chất gây nghiện được Kiểm soát Illinois, ngoại trừ bất kỳ tội nào mà một cá nhân được hưởng án treo theo Mục 410, với điều kiện đáp ứng đầy đủ các điều khoản và điều kiện về án treo theo Mục 410** (720 ILCS 570/100 và các chương, mục khác, trừ trường hợp đã hoàn thành án treo theo 720 ILCS 570/410) (**LƯU Ý:** Theo Mục 5/21B-80, bạn chỉ phải tiết lộ nếu năm hiện tại là trong vòng bảy (7) năm kể từ khi hết thời gian chấp hành bản án);
3. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 401.1, 405.1 hoặc 405.2 của Đạo luật về Chất gây nghiện được Kiểm soát Illinois** (720 ILCS 570/401.1 = buôn lậu chất gây nghiện được kiểm soát; 720 ILCS 570/405.1 = âm mưu buôn bán ma túy; 720 ILCS 570/405.2 = âm mưu của băng đảng buôn bán ma túy) (**LƯU Ý:** Bạn chỉ phải tiết lộ nếu bạn đã bị kết án trong vòng 10 năm trước ngày được bổ nhiệm hoặc đề cử);

## MẪU ĐƠN 2-20

### Mẫu đơn Tiết lộ Án tích của Ứng cử viên ALSC/BOG

Luật pháp yêu cầu phải hoàn thành mẫu đơn này. Ứng cử viên phải nộp mẫu đơn này ở trường nơi họ đang ứng cử muộn nhất là 3:00 chiều, ngày 5 tháng 3 năm 2020 hoặc tại Văn phòng Ngoại vụ của Hội đồng Học đường Địa phương muộn nhất là 3:00 chiều ngày 25 tháng 2 năm 2020.

**CHÚNG TÔI KHÔNG CHẤP NHẬN CÁC MẪU ĐƠN GỬI QUA ĐƯỜNG BƯU ĐIỆN, QUA EMAIL, FAX HOẶC ĐƯỢC SAO CHÉP.**

(Vui lòng điền mọi thông tin bằng chữ in hoa)

4. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Đạo luật Bảo vệ Cộng đồng và Kiểm soát Ma túy đá, ngoại trừ bất kỳ tội nào mà một cá nhân phải chịu án treo trong Mục 70, với điều kiện đáp ứng đầy đủ các điều khoản và điều kiện về án treo trong Mục 70 (720 ILCS 646/1 và các chương, mục khác, trừ trường hợp đã hoàn thành án treo theo 720 ILCS 646/70) (LƯU Ý: Theo Mục 5/21B-80, bạn chỉ phải tiết lộ nếu năm hiện tại là trong vòng bảy (7) năm kể từ khi hết thời gian chấp hành bản án);**
5. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-1.20 (trước đây là 5/12-13) (720 ILCS 5/11-1.20 = tội phạm tình dục);**
6. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-1.30 (trước đây là 5/12-14) (720 ILCS 5/11-1.30 = tội phạm tình dục có tình tiết tăng nặng);**
7. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-1.40 (trước đây là 5/12-14.1) (720 ILCS 5/11-1.40 = tội phạm tình dục gây hậu quả nghiêm trọng);**
8. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-1.50 (trước đây là 5/12-15) (720 ILCS 5/11-1.50 = tội phạm lạm dụng tình dục);**
9. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-1.60 (trước đây là 5/12-16) (720 ILCS 5/11-1.60 = tội phạm lạm dụng tình dục có tình tiết tăng nặng);**
10. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong các Mục 11-6, tổng hợp (720 ILCS 5/11-6 = gạ gẫm khiếm nhã trẻ em; 11-6.5 = gạ gẫm khiếm nhã người lớn; 11-6.6 = gạ gẫm gắp gỡ trẻ em (bằng các phương tiện điện tử);**
11. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong các Mục 11-9 (11-9 được đánh số lại là Mục 11-30) thông qua 11-9.5, tổng hợp (720 ILCS 5/11-9.1 = bóc lột tình dục trẻ em; 11-9.1A = cho phép lạm dụng tình dục trẻ em; 11-9.1B = không báo cáo hành vi lạm dụng tình dục trẻ em; 11-9.2 = hành vi tình dục sai trái bị giam giữ; 11-9.3 = xuất hiện trong khu vực trường học với tư cách tội phạm tình dục trẻ em bị nghiêm cấm, tiếp cận, liên hệ, sống cùng hoặc trò chuyện với một đứa trẻ tại các địa điểm nhất định cùng kẻ tội phạm tình dục trẻ em; 11-9.4-1 = kẻ lợi dụng tình dục và tội phạm tình dục trẻ em; xuất hiện hoặc lảng vảng ở hoặc ở công viên công cộng); 11-9.5 = hành vi tình dục sai trái với người khuyết tật;**
12. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong các Mục 11-14.1 thông qua 11-21, tổng hợp (720 ILCS 5/11-14.1 = gạ gẫm hành vi tình dục; 11-14.3(a)(2) = khuyến khích hoạt động mại dâm bằng cách hưởng lợi từ hoạt động mại dâm; 11-14.4 = khuyến khích hoạt động mại dâm vị thành niên; 11-15 = gạ gẫm mại dâm (có hiệu lực bãi bỏ vào 1/7/11); 11-16 = dẫn khách (bị bãi bỏ hiệu lực vào 1/7/11); 11-17 = duy trì một địa điểm mại dâm (bị bãi bỏ hiệu lực vào 1/7/11); 11-17.1 = duy trì một địa điểm mại dâm vị thành niên (bị bãi bỏ hiệu lực vào 1/7/11); 11-18 = bảo kê cho gái mại dâm; 11-18.1 = bảo kê cho thiếu niên tham gia vào hoạt động mại dâm; 11-19 = dẫn khách (bãi bỏ vào 1/7/11); 11-19.1 = hành vi dẫn khách vị thành niên hoặc dẫn dắt vị thành niên nghiêm trọng (có hiệu lực bãi bỏ vào 1/7/11); 11-19.2 = bóc lột trẻ em (bị bãi bỏ hiệu lực vào 1/7/11) 11-20 = khiêu dâm; 11-20.1 = khiêu dâm trẻ em; 11-20.1B = khiêu dâm trẻ em có tình tiết tăng nặng (bị bãi bỏ hiệu lực vào 1/1/13) 11-20.2 = nghĩa vụ báo cáo nội dung mô tả tình dục trẻ em của đơn vị xử lý phim và bản in; 11-20.3 = khiêu dâm trẻ em có tình tiết tăng nặng (được đánh số lại là 11-20.1B); 11-21 = tài liệu độc hại (sở thích không lành mạnh);**
13. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-23 (nếu bị xử phạt là Tội nghiêm trọng Hàng 3) (720 ILCS 5/11-23 = đăng hoặc xác định thông tin khiêu dâm trên một trang web khiêu dâm trên Internet hoặc sở hữu thông tin khiêu dâm bằng với tài liệu khiêu dâm);**
14. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-24 (720 ILCS 5/11-24 = ảnh trẻ em của tội phạm tình dục);**
15. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-25 (720 ILCS 5/11-25 = chải chuốt);**

## MẪU ĐƠN 2-20

### Mẫu đơn Tiết lộ Án tích của Ứng cử viên ALSC/BOG

Luật pháp yêu cầu phải hoàn thành mẫu đơn này. Ứng cử viên phải nộp mẫu đơn này ở trường nơi họ đang ứng cử muộn nhất là 3:00 chiều, ngày 5 tháng 3 năm 2020 hoặc tại Văn phòng Ngoại vụ của Hội đồng Học đường Địa phương muộn nhất là 3:00 chiều ngày 25 tháng 2 năm 2020.

**CHÚNG TÔI KHÔNG CHẤP NHẬN CÁC MẪU ĐƠN GỬI QUA ĐƯỜNG BƯU ĐIỆN, QUA EMAIL, FAX HOẶC ĐƯỢC SAO CHÉP.**

(Vui lòng điền mọi thông tin bằng chữ in hoa)

16. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-26** (720 ILCS 5/11-26 = du lịch để gặp gỡ vị thành niên);
17. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 11-30 (nếu bị xử phạt là tội nghiêm trọng Hạng Class 4)** (720 ILCS 5/11-30 = hành vi khiếm nhã nơi công cộng, vi phạm lần thứ ba hoặc thứ tư);
18. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 12C-45** (Mục 12-4.9 được đánh số lại là Mục 12C-45) = nguy cơ từ thuốc phiện đối với một vận động viên trẻ em);
19. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 12-32** (720 ILCS 5/12-32 = nghi lễ cắt bỏ);
20. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 12-33** (720 ILCS 5/12-33 = lạm dụng trẻ em theo nghi lễ);
21. CÓ  **Bất kỳ tội nào được định nghĩa trong Mục 26-4 nếu bị xử phạt theo (d)(4) hoặc (d)(5) của Mục này** (720 ILCS 5/26-4 = truyền video trực tiếp và quay video trái phép);
22. CÓ  **Thủ phạm lạm dụng thể chất hoặc tình dục mọi trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi theo các thủ tục trong Khoản II của Đạo luật Tòa án Vị thành niên năm 1987** (705 ILCS 405/2-1 và các chương, mục khác);
23. CÓ  **Sát nhân cấp một**;
24. CÓ  **Mưu sát cấp độ một**;
25. CÓ  **Ga gắm mưu sát cấp độ một**;
26. CÓ  **Trong tội hạng X**. Vui lòng nêu rõ: \_\_\_\_\_;
27. CÓ  **Âm mưu thực hiện trong tội Hạng X**;
28. CÓ  **Ga gắm trong tội Hạng X**;
29. CÓ  **Tội tương tự bên ngoài tiểu bang cho tới bất kỳ tội nào đã trình bày trước đó**. Vui lòng nêu rõ: \_\_\_\_\_;

**KHÔNG, Tôi chưa từng phạm bất kỳ tội nào nêu trên.**

**MẪU ĐƠN 2-20**

**Mẫu đơn Tiết lộ Án tích của Ứng cử viên ALSC/BOG**

Luật pháp yêu cầu phải hoàn thành mẫu đơn này. Ứng cử viên phải nộp mẫu đơn này ở trường nơi họ đang ứng cử muộn nhất là 3:00 chiều, ngày 5 tháng 3 năm 2020 hoặc tại Văn phòng Ngoại vụ của Hội đồng Học đường Địa phương muộn nhất là 3:00 chiều ngày 25 tháng 2 năm 2020.

**CHÚNG TÔI KHÔNG CHẤP NHẬN CÁC MẪU ĐƠN GỬI QUA ĐƯỜNG BƯU ĐIỆN, QUA EMAIL, FAX HOẶC ĐƯỢC SAO CHÉP.**

(Vui lòng điền mọi thông tin bằng chữ in hoa)

**XÁC MINH**

1. Người ký tên dưới đây xác minh thông tin ở trên là đúng và chính xác.
2. Người ký tên dưới đây xác minh rằng họ là ứng cử viên có tên trên mẫu đơn này.
3. Người ký tên dưới đây ủy quyền cho Học khu Trường Công lập Chicago thực hiện điều tra lý lịch tư pháp.

Tên của Ứng cử viên (Vui lòng viết in hoa): \_\_\_\_\_

Chữ ký của Ứng cử viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

Chữ ký của cha phụ huynh/người giám hộ (nếu ứng cử viên dưới 18 tuổi): \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_